

MỤC LỤC

	Trang
I. ĐẶT VẤN ĐỀ	2
II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	3
<i>1. Mô tả tình huống</i>	3
<i>2. Xác định mục đích, mục tiêu xử lý tình huống</i>	4
<i>3. Phân tích nguyên nhân và hậu quả</i>	6
<i>4. Xây dựng phương án xử lý</i>	8
<i>5. Tổ chức thực hiện</i>	10
<i>6. Đánh giá kết quả thực hiện</i>	13
III. KẾT LUẬN – KIẾN NGHỊ	14
<i>1. Kết luận</i>	14
<i>2. Kiến nghị</i>	15

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trước đây việc bảo quản, lưu giữ hồ sơ, kiểm tra các loại văn bằng chứng chỉ trong các cơ quan nhà nước chưa thực sự được coi trọng và đặt lên hàng đầu. Vấn đề tuyển sinh cũng còn nhiều bất cập. Do vậy hiện nay một số cán bộ, công chức, viên chức nhà nước lợi dụng nhưng kẽ hở đó để đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho bản thân, đáp ứng kịp thời với nhu cầu của xã hội. Nhưng do sự nhận thức chưa thực sự đúng đắn về các chế độ, chính sách pháp luật của Đảng, nhà nước, nên đã có một số hành vi không đúng như: sử dụng các loại văn bằng, chứng chỉ không phải của mình để luồn lách vào trong các cơ quan nhà nước, nâng ngạch, nâng lương, nhiều lần làm hồ sơ tham gia thi, xét tuyển vào các trường đào tạo và trong suốt cả quá trình công tác mà không bị cơ quan nào phát hiện. Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Phong cũng đã nhận được một số thông tin về văn bằng chứng chỉ; Kế hoạch số 657/KHKTVB- GD, ngày 10/10/2010 của phòng Giáo dục huyện Yên Phong Kế hoạch kiểm tra, thanh tra việc cấp phát quản lý, sử dụng văn bằng chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân ngành Giáo dục Yên Phong đợt II năm học 2010- 2011.

Những năm gần đây việc trong ngành có Giáo viên đang sử dụng văn bằng không hợp pháp.

Thực hiện văn bản số 21/KH- BCD, ngày 08/06/2010 của Ban chỉ đạo kiểm tra văn bằng, chứng chỉ tỉnh Bắc Ninh về kế hoạch kiểm tra, thanh tra việc cấp phát quản lý, sử dụng văn bằng chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh; Công văn số 1591/TTr, ngày 06/8/2010 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Ninh về việc kiểm tra sử dụng các loại văn bằng chứng chỉ của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước đã bắt đầu được quan tâm. Lãnh đạo các cấp cho đó là việc làm thường xuyên và rất cần thiết để đánh giá cũng như sắp xếp, phân công công việc cho phù hợp và hợp lý hơn đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước. Vì vậy dưới sự chỉ đạo của ngành

Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Phong qua quá trình kiểm tra trường Mầm Non xã Y, huyện Yên Phong đã phát hiện ra có Giáo viên trong suốt cả quá trình công tác cũng như quá trình đào tạo bồi dưỡng các loại văn bằng chứng chỉ không phải là của mình mà là của cá nhân người khác.

Bản thân em là một cán bộ trong ngành trong nên em cảm thấy rất bức xúc. Trải qua lớp Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên tại trường Đại học Lâm nghiệp, Xuân Mai, Hà Nội, được tiếp thu và trang bị những kiến thức về quản lý nhà nước. Em chọn tiểu luận: ***"Xử lý tình huống sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp tại trường Mầm Non xã Y, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh"*** làm tiểu luận cuối khoá học. Đây là một cơ hội tốt để bản thân em vận dụng những kiến thức đã học, liên hệ với thực tế, trên cơ sở đó tìm tòi, suy nghĩ đưa ra những giải pháp thiết thực phù hợp giúp cho quá trình công tác của bản thân ngày càng tốt hơn.

II. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Mô tả tình huống

Trường Mầm non xã Y của huyện Yên Phong được thành lập từ tháng 01 năm 2009. Với tổng số GV, CBCNV 11 biên chế:

Trong đó: BHG: 01 ;

Nhân viên: 01 ;

Giáo viên: 09 ;

(Có 02 lớp ở địa điểm tập chung, 03 lớp nằm rải rác ở các thôn). Về đội ngũ giáo viên, cán bộ công nhân viên trong nhà trường chưa được ổn định cả về số lượng, chất lượng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và công tác tổ chức quản lý cán bộ như: Thiếu giáo viên, nhân viên cũng như cán bộ quản lý. Do nhu cầu phát triển của nhà trường, giáo viên ở các đơn vị khác được điều động cũng bổ sung về trường trong 2 năm là 12 người; ngoài ra trong năm học do nhu cầu giáo viên đi học nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhà trường còn tiếp nhận thêm giáo

viên Hợp đồng ngắn hạn. Hiện nay nhà trường có 25 GV,CBCNV (Trong đó biên chế 21, 3 HĐNH, 01 giáo viên tăng cường). Vì vậy công tác quản lý hồ sơ còn buông lỏng, chưa được chặt chẽ, quản lý văn bằng chứng chỉ chưa đảm bảo theo đúng yêu cầu của cấp học, đã có giáo viên mượn văn bằng chứng chỉ của bạn để làm hồ sơ theo học các lớp chuẩn hoá nhằm nâng cao trình độ văn bằng cho cá nhân mà nhà trường không phát hiện kịp thời.

Thực hiện kế hoạch số 657/KHKTVB- GD, ngày 10/10/2010 của phòng Giáo dục huyện Yên Phong Kế hoạch kiểm tra, thanh tra việc cấp phát quản lý, sử dụng văn bằng, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân ngành Giáo dục Yên Phong đợt II năm học 2010- 2011 và một số thông tin của quần chúng, trường Mầm Non xã Y, huyện Yên Phong tiến hành tổ chức rà soát, kiểm tra lại toàn bộ hồ sơ của cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị đã phát hiện có cô giáo Nguyễn Thị T giáo viên chưa tốt nghiệp PTTH nhưng lại có bằng tốt nghiệp và các giấy tờ có liên quan: Họ tên, ngày tháng năm sinh không trùng khớp với hồ sơ lý lịch tại cơ quan đơn vị mình đang công tác.

2. Xác định mục đích, mục tiêu xử lý tình huống

Sau khi nắm được thông tin nhà trường cho kiểm tra lại toàn bộ hồ sơ của cá nhân cô giáo Nguyễn Thị T thì phát hiện:

Bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở tên là Nguyễn Thị H, sinh ngày 23 tháng 11 năm 1968

Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông tên là Nguyễn Thị Th, sinh ngày 26 tháng 10 năm 1965

Sổ bảo hiểm, Hồ sơ thanh tra, Hồ sơ công chức và các hồ sơ cá nhân có liên quan trong trường Mầm Non xã Y lưu giữ tên là Nguyễn Thị T, sinh ngày 26 tháng 10 năm 1968.

Nhận được thông tin từ cơ sở: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Phong chỉ đạo nhà trường làm rõ vấn đề việc sử dụng các loại văn bằng chứng chỉ của cô

giáo Nguyễn Thị T, nguyên nhân sai lệch từ đâu, để tìm ra được biên pháp tháo gỡ hoặc có hình thức xử lý kịp thời. Tránh việc nắm bắt thông tin một chiều, không chính xác, xử lý không đúng hoặc mắc bệnh thành tích trong việc xử lý sử dụng văn bằng chứng chỉ giả mạo.

Trong quá trình điều tra đã thấy nổi cộm lên một số vấn đề sau : Cô Nguyễn Thị T vào ngành từ ngày 15 tháng 10 năm 1998 đến thời điểm kiểm tra văn bằng chứng chỉ đã công tác được 22 năm nhưng không có cơ quan chức năng nào phát hiện việc sử dụng văn bằng chứng chỉ không hợp lý của cá nhân cô Nguyễn Thị T. Sau khi có kết quả kiểm tra sơ bộ ban đầu nhà trường yêu cầu cá nhân viết bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật(Căn cứ theo Mục 3 điều 15 Nghị định 35/2005/NĐ- CP)

Theo bản tự kiểm điểm của cô Nguyễn Thị T: Năm 1997 cô Nguyễn Thị T có giấy gọi đi công nhân lâm nghiệp nhưng cá nhân không thích đi, cùng lúc đó bạn của cô T là cô Nguyễn Thị Th có giấy gọi đi học trường Sơ cấp Mẫu giáo tại tỉnh Lạng Sơn. Do điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn không đi học được, 2 người đã thoả thuận cô Nguyễn Thị Th cho cô Nguyễn Thị H mượn Giấy gọi, bằng tốt nghiệp THPT để cho cô Nguyễn Thị T đi học Trường Sơ cấp Mẫu giáo tỉnh Bắc Ninh và **cô Nguyễn Thị H tự đổi tên thành Nguyễn Thị T từ thời điểm đấy**, cho nên không trùng với tên khai sinh, tên trong Bằng tốt nghiệp THCS. Tại UBND xã Y, huyện Yên Phong không có danh sách trích ngang và đơn xin đổi tên của cô Nguyễn Thị T.

Trong suốt quá trình công tác và mượn Bằng tốt nghiệp của bạn cô Nguyễn Thị T không theo lớp học văn hoá nào khác nữa.

Đến năm 2000 cô Nguyễn Thị T lại sử dụng văn bằng, chứng chỉ đó để theo lớp học chuẩn hoá Trung cấp Mầm non tại tỉnh Bắc Ninh. Tại khoá học đó nếu chưa học hết chương trình THPT thì phải học 2 năm vì còn phải học thêm các môn

văn hoá, nhưng cô T vẫn sử dụng Bằng tốt nghiệp THPT của cô Nguyễn Thị Th cho nên chỉ phải học 1 năm mà không phải học thêm các môn văn hoá khác.

Đến tháng 10 năm 2009 cô Nguyễn Thị T lại tiếp tục làm hồ sơ theo học lớp Cao đẳng tại chức Mầm non học tại trường Cao đẳng sư phạm Bắc Ninh.

Qua quá trình học tập được gần 1 năm cô Th mới phát hiện cô Nguyễn Thị T vẫn sử dụng bằng tốt nghiệp THPT của mình nên cô đã viết đơn trình báo với trường Cao đẳng sư phạm Bắc Ninh về việc cô Nguyễn Thị T mượn Bằng THPT của mình và viết đơn gửi phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Phong trình bày lý do bị mất bằng tốt nghiệp THPT khi nghe tin chỗ cô Nguyễn Thị T vẫn cầm thì cá nhân cô Th muốn xin lại.

Cùng lúc trường Cao đẳng sư phạm Bắc Ninh tổ chức kiểm tra các loại văn bằng, chứng chỉ gốc để làm hồ sơ chuẩn bị cho học sinh thi tốt nghiệp, nên đã thông báo lại cho Đ/C trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Phong và trường Mầm non xã Y, huyện Yên Phong kiểm tra lại toàn bộ hồ sơ cá nhân và các loại văn bằng, chứng chỉ của cô Nguyễn Thị T thì mới phát hiện ra việc sử dụng văn bằng chứng chỉ không hợp lý của cô Nguyễn thị T.

Hậu quả: Cô Nguyễn Thị T không thể tiếp tục hoàn thành khoá học tại trường Cao đẳng sư phạm Bắc Ninh được nữa vì theo yêu cầu của nhà trường phải giải trình và nộp đầy đủ các văn bằng, chứng chỉ gốc khớp với hồ sơ của cá nhân thì không giải trình được.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Phong chỉ đạo: Đối với nhà trường, căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của các cấp hoàn thành hồ sơ của cá nhân cô Nguyễn Thị T gửi báo cáo về phòng Giáo dục và Đào tạo để xem xét xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Qua quá trình xem xét điều tra, Hội đồng kỷ luật của huyện đã ra quyết định kỷ luật: Hạ ngạch công chức, thu hồi Bằng tốt nghiệp Trung cấp Mầm non và Bằng tốt nghiệp THPT, thời gian kỷ luật 1 năm.

3. Phân tích nguyên nhân hậu quả của tình huống

a. Nguyên nhân

Nguyên nhân chủ quan:

Bản thân không ý thức được hậu quả việc mình đang làm, nên để kéo dài suốt 22 năm mà không có hướng giải quyết.

Do cá nhân chưa nghiên cứu kỹ các văn bản quy định của quy chế tuyển sinh hàng năm.

Chưa nắm chắc về chế độ chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước.

Bản thân cá nhân chưa có ý thức học tập để nâng cao hơn nữa trình độ văn hoá.

Chưa trung thực trong việc thực hiện quy chế của ngành, của các cấp, của chính phủ đã quy định.

Mặc dù cô Nguyễn Thị T mượn văn bằng, chứng chỉ của bạn để tạo điều kiện cho mình tiến thân bằng mọi hình thức nhưng ý thức chủ quan là sẽ không ai phát hiện ra nên bản thân cá nhân không tự phấn đấu đi học thêm văn hoá mà chỉ phấn đấu các bằng cấp về chuyên môn nghiệp vụ.

Khi cơ chế thị trường mở cửa, chế độ lương có phần cải thiện hơn cá nhân người tốt nghiệp THPT có bằng cấp lại không được đi đào tạo để hưởng lương nhà nước, người không có trình độ văn hoá đạt chuẩn lại làm công tác dạy kiến thức, dạy người. Trong ngành Giáo dục và Đào tạo lại đang phát động thực hiện tốt cuộc vận động " Hai không 4 nội dung" là một người dân bình thường cá nhân cô Nguyễn Thị Th đòi hỏi quyền lợi chính đáng về cho cá nhân nhưng đây cũng là một bài học kinh nghiệm đối với người dân và cũng là một vấn đề để người dân nói về đạo đức của nhà giáo trong ngành Giáo dục và Đào tạo.

Nguyên nhân khách quan:

Công tác tuyển sinh vào các trường chuyên nghiệp trước đây chưa thực sự chặt chẽ, làm kẽ hở để cho một số số người lợi dụng vào được trong các trường học

bằng mọi cách để được đứng vào trong hàng ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhà nước.

Việc kiểm tra, thanh tra của các ngành, các cấp chưa thường xuyên, liên tục, đôi khi còn mang nặng hình thức, qua loa, đại khái, nể nang.

Việc quản lý hồ sơ trong các cơ quan nhà nước chưa thực sự chặt chẽ.

b. Hậu quả

Hậu quả về kinh tế:

Bản thân cá nhân bị thiệt thòi về thu nhập tiền lương hàng tháng.

Đã đầu tư kinh phí đi học các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhưng không được công nhận.

Hậu quả về xã hội:

Mất uy tín trong đồng nghiệp cũng như trong phụ huynh và trong xã hội.

Gặp khó khăn trong công tác phối hợp với phụ huynh và tuyên truyền.

4. Xây dựng phương án xử lý tình huống

Để giúp nhà trường tháo gỡ khó khăn trong công tác quản lý hồ sơ cá nhân, thường xuyên kiểm tra việc sử dụng văn bằng chứng chỉ của cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị mình quản lý. Em dự kiến đề ra 3 phương án giải quyết sau:

Phương án 1:

Kiện toàn lại đội ngũ Cán bộ quản lý trong nhà trường, thay thế một số những cán bộ giáo viên có tính chây lười, ỷ lại cấp trên, không mạnh dạn xây dựng đóng góp ý kiến cho bạn bè và cho đồng nghiệp. Những giáo viên Bằng cấp không chuẩn, sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp, không bố trí đứng lớp mà chuyển sang làm nhiệm vụ khác, làm gương cho những người đến sau .

- Ưu điểm:

+ Có thể nâng cao được trách nhiệm cho cán bộ, công chức, viên chức khi được phân công làm nhiệm vụ, những người vi phạm kỷ luật cũng có ý thức phấn đấu hơn.

+ Cùng một lúc có được đội ngũ cán bộ nhiệt tình, năng động, sáng tạo.

- Nhược điểm:

+ Cần có thời gian trong công tác tổ chức cán bộ và cán bộ mới được bổ nhiệm cũng cần có thời gian để nắm bắt nội dung công việc.

+ Dẫn đến xáo trộn trong cơ cấu tổ chức, gây khó dễ trong việc sắp xếp, bố trí cán bộ tại địa phương.

Do đó phương án này không khả thi.

Phương án 2:

Đề nghị phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND huyện xử lý ngay những cá nhân đã vi phạm việc sử dụng văn bằng chứng chỉ không hợp pháp, bố trí cho làm việc khác, luân chuyển đi đơn vị khác không ở trong ngành Giáo dục và Đào tạo nữa, vì đã vi phạm về vấn đề đạo đức mà ngành đang thực hiện cuộc vận động "Hai không 4 nội dung".

- Ưu điểm:

+ Có thể giải quyết được ngay vấn đề Giáo viên ngồi nhầm chỗ. Đánh giá thực hiện tốt cuộc vận động "Hai không 4 nội dung" trong ngành Giáo dục và Đào tạo.

+ Nhà trường cũng thanh lọc được những giáo viên không có tính trung thực trong nghề nghiệp, giữ được uy tín cho ngành.

- Nhược điểm:

+ Gây khó khăn, áp lực cho các cấp lãnh đạo.

+ Chưa phát huy được vai trò lãnh đạo của cấp cơ sở.

Do đó phương án này không khả thi.

Phương án 3:

Lãnh đạo đơn vị, cán bộ thanh tra tìm hiểu, điều tra làm rõ vấn đề. Yêu cầu cá nhân hoàn thành đầy đủ hồ sơ cá nhân theo yêu cầu của nhà trường, phòng Giáo dục và Đào tạo, trường Cao đẳng sư phạm Bắc Ninh.

Nghiên cứu kỹ các văn bản liên quan đến việc xử lý cán bộ, công chức nhà nước trong việc sử dụng văn bằng chứng chỉ.

Làm tốt công tác phổ biến văn bản và truyền truyền kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức cùng nắm chắc để cùng vận dụng cho chính xác. Tổ chức họp hội đồng, bỏ phiếu dự kiến hình thức kỷ luật kính chuyên cấp trên xem xét.

Sau khi giải quyết nếu còn trong độ tuổi đi đào tạo mà cá nhân vẫn có ý thức phấn đấu thì đề nghị cấp trên cho đi đào tạo tiếp để nâng cao cả về trình độ văn hoá và chuyên môn nghiệp vụ. Nếu cá nhân có nguyện vọng chuyển sang làm nhiệm vụ khác hoặc vào diện nghỉ theo nghị định 132/2007/NĐ- CP thì căn cứ vào năng lực và tình hình thực tế để xem xét cụ thể, bố trí, giải quyết phù hợp.

Đây là phương án có nhiều điểm tích cực, phát huy được tính tích cực trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại đơn vị. Bản thân cá nhân mặc dù mắc khuyết điểm đã có hình thức kỷ luật nhưng vẫn có ý thức phấn đấu vươn lên. Do đó em chọn phương án này để xử lý tình huống sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp tại trường Mầm Non xã y, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

5. Tổ chức thực hiện

Thực hiện tốt vai trò của người lãnh đạo trong đơn vị, khi nhận được thông tin trong đơn vị có cá nhân thể hiện hành vi không trung thực trong việc sử dụng các loại văn bằng, chứng chỉ.

Thực hiện văn bản số 21/KH- BCD, ngày 08/5/2006 của Ban chỉ đạo kiểm tra văn bằng, chứng chỉ tỉnh Lạng Sơn về kế hoạch kiểm tra, thanh tra việc cấp phát quản lý, sử dụng văn bằng, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Công văn số 1591/TTr, ngày 06/8/2010 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Ninh về việc kiểm tra văn bằng, chứng chỉ; Kế hoạch số 657/KHKTVB- GD, ngày 10/10/2010 của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Phong Kế hoạch kiểm tra,

thanh tra việc cấp phát quản lý, sử dụng văn bằng chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân ngành Giáo dục huyện Yên Phong đợt II năm học 2010- 2011.

Nhà trường đã triệu tập cuộc họp Ban lãnh đạo để triển khai nội dung công việc, làm rõ nguồn thông tin và đề ra phương hướng giải quyết:

- Yêu cầu cá nhân cô Nguyễn Thị T tường trình lại sự việc cụ thể về việc mình đang sử dụng các loại văn bằng chứng chỉ hiện đang có.

- Nộp toàn bộ các loại văn bằng chứng chỉ, giấy khai sinh, các loại hồ sơ cá nhân có liên quan.

Sau khi đã tập hợp đầy đủ hồ sơ theo yêu cầu. Nhà trường triệu tập cuộc họp đầy đủ các thành phần: Ban lãnh đạo, đại diện công đoàn, chi đoàn, các tổ trưởng tổ khối, ban thanh tra nhân dân để cùng nhau xem xét hồ sơ và đã có được kết luận ban đầu:

- 1, Giấy khai sinh: Bản gốc không có

Bản sao khai sinh : Chứng thực tháng 10 năm 2006

Họ và tên: Nguyễn Thị T. Sinh ngày 23 tháng 11 năm 1968

- 2, Giấy chứng nhận: Sơ cấp Mẫu giáo, tỉnh Bắc Ninh

Họ tên: Nguyễn Thị T. Không có ảnh, không có ngày tháng năm sinh.

- 3, Giấy chứng nhận tốt nghiệp: Trung học cơ sở

Họ tên: Nguyễn Thị H. Sinh ngày 23 tháng 11 năm 1968.

- 4, Giấy chứng nhận tốt nghiệp: Trung học phổ thông

Họ tên: Nguyễn Thị Th. Sinh ngày 26 tháng 10 năm 1965

- 5, Sổ bảo hiểm xã hội, Hồ sơ thanh tra, Hồ sơ công chức và các giấy tờ liên quan của cá nhân mà đơn vị đang lưu giữ

Họ tên: Nguyễn Thị T. Sinh ngày 26 tháng 10 năm 1968.

6. Bản pho tô hộ khẩu gia đình của bố mẹ đẻ tại xã Y, huyện Yên Phong (Có công chứng)

Họ tên: Nguyễn Thị H. Sinh ngày 23 tháng 11 năm 1968.

7. Đơn trình bày của cô Nguyễn Thị T có xác nhận của chính quyền địa phương xã Y: Xác nhận cô Nguyễn Thị H. Sinh ngày 26 tháng 10 năm 1968 là đúng và là con gái gia đình ông Nguyễn Văn H và Bà Nguyễn Thị X, có hộ khẩu tại thôn S, xã Y, Huyện Yên Phong.

Với những căn cứ trên nhà trường có một số kết luận sau:

Sổ hộ khẩu gia đình ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị X có con gái là Nguyễn Thị H và bằng tốt nghiệp THCS của cô Nguyễn Thị H . Sinh ngày 26 tháng 10 năm 1968 là 1 người.

Giấy chứng nhận Sơ cấp Mẫu giáo không phải của cô Nguyễn Thị T vì trong giấy chứng nhận tên là Nguyễn Thị H nhưng lại không có ngày tháng năm sinh.

Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT là của cô Nguyễn Thị Th (Ngày tháng năm sinh, họ tên không phải của cô Nguyễn Thị T)

Sổ BHXH, hồ sơ thanh tra, hồ sơ công chức là của 1 người.

Kết luận chung: Theo như bản tường trình và qua kiểm tra các loại hồ sơ, văn bản, chứng chỉ của cô Nguyễn Thị T là không hợp pháp.

Hội đồng kỷ luật của nhà trường yêu cầu cá nhân viết bản tự kiểm điểm.

Tổ chức họp Hội đồng tuyên truyền, phổ biến cho toàn thể hội đồng cùng biết kết quả để đóng góp ý kiến cho cá nhân cô Nguyễn Thị T.

Căn cứ Nghị định số 35/2005/NĐ- CP, ngày 17/3/2005 Nghị định của chính phủ về việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức.

Căn cứ Thông tư 03/2006/TT- BNV, ngày 08 tháng 02 năm 2006 của Bộ nội vụ Thông tư hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 35/2005/NĐ- CP ngày 17/3/2005 của Chính phủ về việc xử lý kỷ luật cán bộ, công chức.

Hội đồng kỷ luật bỏ phiếu dự kiến hình thức kỷ luật đối với cá nhân cô Nguyễn Thị T. Gồm các hình thức sau:

- Khiển trách: 0/0 phiếu
- Cảnh cáo: 0/0 phiếu

- Hạ bậc lương: 1/5 phiếu
- Hạ ngạch: 4/5 phiếu
- Cách chức: 0/0 phiếu
- Buộc thôi việc: 0/0 phiếu.

Qua kết quả kiểm phiếu và căn cứ vào các văn bản đã hướng dẫn Hội đồng kỷ luật của nhà trường kiến nghị hình thức kỷ luật với cô Nguyễn Thị T ở mức độ Hạ ngạch. Đề nghị cấp trên xem xét

Căn cứ vào hồ sơ của cá nhân cô Nguyễn Thị T và kết quả báo cáo của đơn vị trường Mầm non xã Y, huyện Yên Phong. Trường phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Phong ra quyết định thành lập Hội đồng kỷ luật của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Phong để xem xét và bỏ phiếu kiến nghị hình thức kỷ luật với các hình thức sau :

- Kiển trách: 0/0 phiếu
- Cảnh cáo: 0/0 phiếu
- Hạ bậc lương: 0/0 phiếu
- Hạ ngạch: 4/5 phiếu
- Cách chức: 0/0 phiếu
- Buộc thôi việc: 1/5 phiếu

Với kết quả như trên Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Phong có văn bản đề nghị với UBND huyện Yên Phong xem xét và ra quyết định kỷ luật.

Kết quả ngày 15/02/2011 UBND huyện Yên Phong ra Quyết định hình thức kỷ luật đối với cô Nguyễn Thị T là: Hạ ngạch công chức. Thời gian kỷ luật là 1 năm.

6. Kết quả thực hiện

Trường Mầm non xã Y huyện Yên Phong, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Yên Phong và UBND huyện Yên Phong đã thực hiện theo đúng Nghị định 35/2005/NĐ- CP; Thông tư 03/2006/TT- BNV và cũng đã một phần nào vận dụng

tốt cuộc vận động " Hai không 4 nội dung" của Bộ Giáo dục và Đào tạo vào việc đánh giá phẩm chất của người giáo viên nhân dân- Cán bộ, công chức, viên chức nhà nước. Tuy nhiên trong quá trình thực hiện vẫn còn phải xem xét vì cán bộ công chức làm giả hồ sơ, lý lịch và sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp nhưng chưa gây hậu quả nói tại điều 21 Nghị định số 35/2005/NĐ- CP được hiểu là cán bộ, công chức có hành vi làm giả hồ sơ, lý lịch và sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp để đủ điều kiện và tiêu chuẩn được nâng bậc lương, chuyển ngạch, năng ngạch (qua thi xét tuyển); để được cử đi đào tạo, bồi dưỡng hoặc để xem xét bổ nhiệm nhưng bị phát hiện trước khi cấp có thẩm quyền ra quyết định. Mặc dù với kết quả đó vẫn chưa thực sự thoả mãn được với nhu cầu của nhân dân.

Hướng giải quyết sau khi có quyết định kỷ luật:

- Căn cứ vào thực tế của đơn vị và ý thức phấn đấu của cá nhân: Tiếp tục bố trí công tác giảng dạy.

- Cô Nguyễn Thị T về năng lực chuyên môn xếp loại chung : Khá; còn đang trong độ tuổi có thể tiếp tục đi đào tạo tiếp. Dự kiến nếu có các lớp bồi dưỡng thêm về văn hoá và chuyên môn nghiệp vụ mà cá nhân có nhu cầu, ý thức phấn đấu tốt thì đợ vị tiếp tục có kế hoạch bố trí đi đào tạo.

Nếu ý thức kém, không hoàn thành nhiệm vụ có thể bố trí cho làm việc khác hoặc nghỉ theo Nghị định 132/2007/NĐ- CP.

Qua cách xử lý như trên đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân rất đồng tình và nhất trí quan điểm, tin tưởng vào đường lối làm việc của Đảng, pháp luật của nhà nước. Phải nói rằng đây là vấn đề rất quan trọng trong việc xử lý, giải quyết các công việc của những người Quản lý nhà nước ở mọi lĩnh vực. Từ đó lấy được lòng tin đối với nhân dân, thấm nhuần tư tưởng "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Rút ra được bài học kinh nghiệm để các thế hệ cán bộ, công chức, viên chức cần trung thực, nghiêm chỉnh hơn trong công tác tuyển sinh và sử dụng các loại văn bằng, chứng chỉ được tốt hơn.

III. KẾT LUẬN VÀ HIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Chúng ta phải xác định: Công tác quản lý các loại hồ sơ, sổ sách, quản lý các loại văn bản, chứng chỉ trong cơ quan nhà nước là một vấn đề rất quan trọng và cần thiết. Vì nếu trải qua quá trình đào tạo, được tiếp thu những kiến thức cơ bản cả về văn hoá cũng như trình độ chuyên môn nghiệp vụ mà được các cấp có thẩm quyền công nhận đó đã là một tiêu chí hàng đầu để xây dựng nhà nước ta ngày một phát triển và bền vững.

Bài học rút ra ở đây là: Cần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý hành chính nhà nước. Tuyên truyền phổ biến sâu rộng mọi chủ chương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước cho đông đảo quần chúng, cán bộ, công chức, viên chức hiểu rõ và tự giác thực hiện. Phát huy tính chủ động sáng tạo của cán bộ cơ sở, tăng cường phối hợp với các đoàn thể trong cơ quan. Nâng cao vai trò lãnh đạo của người đứng đầu trong cơ quan.

Có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan chuyên môn, các ngành, các cấp. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra. Thực hiện tốt việc quản lý hồ sơ bằng công nghệ thông tin.

2. Kiến nghị

Với những hiểu biết của mình và qua cách xử lý tình huống trên, em có một số kiến nghị với các cấp có thẩm quyền một số vấn đề sau:

- Tổ chức các lớp tập huấn về công tác quản lý hồ sơ sổ sách bằng nhiều hình thức. Nhất là vấn đề quản lý hồ sơ qua công nghệ thông tin.
- Hàng năm thường xuyên tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra việc quản lý hồ sơ sổ sách trong các đơn vị.
- Việc bổ nhiệm cán bộ quản lý cần hợp lý hơn cả về số lượng cũng như trình độ chuyên môn nghiệp vụ để đảm bảo đáp ứng kịp thời với sự phát triển của xã hội hiện nay.

Trong quá trình nghiên cứu thực hiện làm đề tài: Với sự hiểu biết còn hạn chế, thời gian đầu tư cho nghiên cứu có hạn. Em mạnh dạn nêu lên những suy nghĩ, quan điểm của mình về xử lý tình huống sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp tại trường Mầm non xã Y, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Mặc dù đã có nhiều cố gắng, song không thể tránh khỏi những hạn chế và thiếu sót. Rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các Thầy giáo, cô giáo và đồng nghiệp để bài viết của em được hoàn thiện hơn./.